

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49 /2019/HS-ST

Ngày: 20-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Lê Văn Minh;**

2/ Ông: **Phạm Thành Trại;**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Trương Tấn Thành** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Lương Thị Trà My** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2019/HSST ngày 04/5/2019 đối với bị cáo:

- Họ tên: **Nguyễn Vĩnh X** sinh năm 1996 tại Tiền Giang; HKTT: ấp N, xã L H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Mạnh C (1961) và bà Nguyễn Thị Bé N (1962); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: 01 lần; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/02/2019 và chuyển tạm giam từ ngày 02/3/2019 cho đến nay .

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Bé N sinh năm 1962; Nơi cư trú: ấp N, xã L H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

2/ Ông Nguyễn Mạnh C sinh năm 1961; Nơi cư trú: ấp N, xã L H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

+ Người làm chứng:

Anh Lê Minh H sinh năm 1988; Nơi cư trú: ấp Đ, xã L Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

(Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa ;

Người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 27/02/2019, Tại khu vực chợ Giồng Dứa thuộc ấp Đ, xã L Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Vĩnh X đang chạy xe mô tô biển số 63B3 – 736.80, trên tay cầm gói thuốc lá JET bên trong có cất giấu ma túy. Lực lượng công an phát hiện chặn xe kiểm tra, lúc này X bỏ gói ma túy xuống đường lộ thì bị bắt quả tang. Công an tiến hành thu giữ bạch ma túy và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Vĩnh X về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ được:

- Một gói niêm phong bên trong có 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong bạch có chứa tinh thể trong suốt, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Vĩnh X;
- Một vỏ bao thuốc lá hiệu Jet;
- Một điện thoại di động mặt sau có ghi chữ SamSung.
- Một xe mô tô hai bánh biển số 63B3- 736.80;

Theo kết luận giám định số 27/KLGD-PC09 ngày 01/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang xác định: mẫu tinh thể trong suốt trong gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong 01 bì thư màu trắng được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Vĩnh X, gửi giám định **là ma túy, có khối lượng là 0,5263 gam loại Methamphetamine.**

Các vật chứng chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2019.

Tại Cáo trạng số 47/CT- VKSCT ngày 04/5/2019, Bị cáo Nguyễn Vĩnh X bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” căn cứ theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS và phân tích:

Anh Lê Văn Tấn không biết việc X tàng trữ trái phép chất ma túy, nên CQĐT không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự.

Xe ô tô biển số 63B3 – 736.80 X điều khiển khi bị bắt là tài sản của ông Nguyễn Mạnh C và bà Nguyễn Thị Bé N mua để cho X đứng tên, mục đích làm phương tiện đi lại của gia đình. Bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy ông Cường, bà Năm không biết.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vĩnh X khai nhận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 27/02/2019, bị cáo dùng điện thoại di động liên lạc với đối tượng tên T (không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể) để mua ma túy về sử dụng. Bị cáo chạy xe mô tô hai bánh biển số 63B3-736.80 đến ấp Đ, xã L Đ để mua ma túy với số tiền 300.000đồng. Bị cáo lấy 01 bìch ma túy để trong gói thuốc lá hiệu JET cất giấu. Khoảng 10 giờ cùng ngày, bị cáo cầm gói thuốc lá bên trong có bìch ma túy trên tay điều khiển xe về nhà ở ấp Nam, xã Long Hưng. Khi đến Chợ Giồng Dứa thuộc ấp Đ, xã L Đ thì bị lực lượng công an chặn dừng xe kiểm tra, bị cáo bỏ gói ma túy xuống đường thì bị công an bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vĩnh X thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép 01 bìch là ma túy có khối lượng là 0,5263gam, loại Methamphetamine; Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự ;

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vĩnh X phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

- Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh X từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 27/02/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- + Giao trả lại cho ông Nguyễn Mạnh C và bà Nguyễn Thị Bé N một xe mô tô hai bánh biển số 63B3- 736.80 màu cam , đen.

- + Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động mặt sau có ghi chữ SamSung.

- + Tịch thu tiêu hủy : Một gói niêm phong bên trong có 01 bìch nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong bìch có chứa tinh thể trong suốt, bên ngoài có chữ ký xác nhận của Nguyễn Vĩnh X; Một vỏ bao thuốc lá hiệu Jet;

Bị cáo Nguyễn Vĩnh X nói lời sau cùng: Bị cáo biết lỗi của mình đã sai, thừa nhận hành vi phạm tội và hứa sẽ không tái phạm, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ các chứng cứ, lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Vĩnh X thừa nhận, bị cáo có hành vi cất giấu trái phép 01 bịch ma túy qua giám định có khối lượng 0,5263gam là Methamphetamine. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, các chứng khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với cáo trạng truy tố cũng như kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố. Xét thấy hành vi của bị cáo có ý xem thường pháp luật; Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,5263gam là Methamphetamine; Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy; Khi thực hiện tội phạm bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, gây tác hại xấu cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm để có ma túy sử dụng thỏa mãn cơn nghiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Vĩnh X phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần, tính mạng của người nghiện và là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, các tệ nạn xã hội và các căn bệnh nguy hiểm trong cộng đồng dân cư; Làm ảnh hưởng đến trật tự, an ninh ở địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Gia đình bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương nên được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án nhưng đã có 01 tiền sự bị xử lý hành chính áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo tiếp tục tái nghiện. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi

đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Xét các vật chứng khác hiện Chi cục THADS huyện Châu Thành tạm giữ gồm:

+ Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 27 ghi ngày 01/3/2019 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (giám định viên), Nguyễn Thị Kiều Linh (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Nguyễn Ngọc Điệp (bên nhận) và dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bị cáo dùng để cất giấu ma túy. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định tịch thu tiêu hủy.

+ Một điện thoại di động có ghi chữ SamSung, màu xám đen là tài sản bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy về tàng trữ. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

+ Xe mô tô hai bánh biển số 63B3-736.80 màu cam, đen là tài sản của ông Nguyễn Mạnh C và bà Nguyễn Thị Bé N mua nhưng để bị cáo đứng tên, mục đích làm phương tiện đi lại của gia đình. Bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy ông Cường, bà Năm không biết. Bị cáo cũng không có tàng trữ ma túy trên xe. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX giao trả lại cho ông Cường, bà Năm.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

[6] Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất mức độ, hành vi phạm tội và đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là có cơ sở như đã phân tích trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vĩnh X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- **Về hình phạt:** Phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh X 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 27/02/2019.

- **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động có ghi chữ SamSung, màu xám đen, số IMEL: 352810/09/929705/9, IMEL: 352811/09/929705/7, có pin;

+ Tịch thu tiêu hủy : Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 27 ghi ngày 01/3/2019 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (giám định viên), Nguyễn Thị Kiều Linh (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Nguyễn Ngọc Điệp (bên nhận) và dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG ; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet;

+ Giao trả cho ông Nguyễn Mạnh C và bà Nguyễn Thị Bé N một xe mô tô hai bánh biển số 63B3-736.80 màu cam, đen (số máy G3D4E717560, số khung RLCUG 0610JY689635);

(Các vật chứng trên do Chi Cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/6/2019).

- **Về án phí:** áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Vĩnh X phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND.TG
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành.
- THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Các Đ/S;
- Lưu

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thanh Nhàn